

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2018/HNST

Ngày: 29/3/2018

V/v: Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ - TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Giàu
- Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Văn T
- Ông Võ Văn C
- Thư ký Tòa án - ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Luông.

Trong ngày 29 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ kiện thụ lý số: 74/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2018, về việc tranh chấp: “Xin ly hôn”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2018/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Võ Hồng N, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số 45A, tổ 3, khu 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

* Bị đơn: Huỳnh Thanh H, sinh năm 1981

Địa chỉ: Số 266, tổ 15, khu 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Chị và anh H có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Nguyên đơn chị Võ Hồng N trình bày: Do quen biết chị với anh Huỳnh Thanh H xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2009, có đăng ký kết hôn. Thời gian sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến khoảng năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã với nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, anh H quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác, thời gian kéo dài chị không chịu đựng được nữa. Nay do mâu thuẫn đã trầm trọng, chị không còn tình cảm vợ chồng với anh H, đời sống hôn nhân không thể kéo dài được nữa nên chị yêu cầu được ly hôn với anh H. Về con chung có 02 con chung tên Huỳnh Quang Đạt sinh ngày 18/6/2010 và Huỳnh Võ Thủy Tiên sinh ngày 19/3/2014, khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Tiên, đồng ý giao cháu Đạt cho anh H nuôi dưỡng, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

* Bị đơn anh Huỳnh Thanh H trình bày: Anh thống nhất với chị N về thời gian chung sống vợ chồng và con chung, mâu thuẫn vợ chồng là không lớn, anh không có quan hệ ngoại tình với người khác. Theo yêu cầu ly hôn của chị N anh không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ con, do không đồng ý ly hôn nên anh không có ý kiến hay yêu cầu nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của các bên đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Chị Võ Hồng N và anh Huỳnh Thanh H xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2009, có đăng ký và được Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 119, ngày 25/9/2009; cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc thời gian đầu, đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, theo chị N trình bày là do anh H quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác, từ đó mà tình cảm vợ chồng không còn, đã sống ly thân cách nay đã 01 tháng. Anh H thống nhất về thời gian chung sống vợ chồng với chị N, anh không thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn với nhau, và anh cũng không có quan hệ ngoại tình, chỉ là tin nhắn qua lại bạn bè với nhau, nay do còn thương yêu vợ con nên anh không đồng ý ly hôn như theo yêu cầu của chị N.

Qua xem xét lời trình bày của chị N và anh H Hội đồng xét xử thấy rằng về mối quan hệ hôn nhân giữa chị N và anh H xác lập từ năm 2009 đến nay là đã lâu, sau thời gian chung sống vợ chồng không có phát sinh mâu thuẫn gì lớn, theo chị N trình bày là do anh H ngoại tình nhưng chị không có căn cứ nào để chứng minh, chị cũng cho biết không có bắt gặp anh H sống chung, quan hệ với người phụ nữ khác mà chỉ biết qua tin nhắn của anh H, chị cho biết hiện nay chị vẫn còn tình cảm vợ chồng với anh H, còn anh H thì hứa thay đổi để hàn gắn cuộc sống chung vợ chồng, qua đó cho thấy tình cảm vợ chồng giữa chị N với anh H có thể hàn gắn. Đồng thời giữa chị N với anh H có 02 con chung hiện đang còn nhỏ, nếu xét chấp nhận cho ly hôn sẽ ảnh hưởng đến tâm lý tinh thần và cuộc sống của hai cháu sẽ mất tình thương yêu chăm sóc của cha mẹ. Từ những lý do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận theo yêu cầu ly hôn của chị H.

Do không chấp nhận theo yêu cầu ly hôn nên không xem xét về con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, 35, Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 9, 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án năm 2009;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: 1. Không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Hồng N.

2. Về án phí: Chị N phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, chị đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 08208 ngày 22/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên xem như thi hành xong về án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để xét xử phúc thẩm.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

* Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND huyện Cái Bè
- Chi cục THA d/s huyện Cái Bè
- UBND thị trấn Cái Bè-CB
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ, án văn.

Võ Ngọc Giàu